TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LB **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2019/DS-ST
Ngày: 08/11//2019
V/v Tranh chấp hợp đồng thẻ tín dụng .

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LB-THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu Nga

***Các Hội thẩm nhân dân*:**

1. Ông Hoàng Văn Tiến

2. Ông Nguyễn Văn Khanh

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Minh Ngọc – Thư ký Toà án nhân dân quận LB, thành phố Hà Nội.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận LB tham gia phiên tòa***: Ông Bùi Bách Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở tổ dân phố số 18 phường GB, quận LB, Thành phố Hà Nội, Toà án nhân dân quận LB, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 53/2019/TLST-DS ngày 02 tháng 5 năm 2019 về "Tranh chấp hợp đồng thẻ tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2019/QĐXX-ST ngày 27/9/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TNHH MTV SHINHAN VIỆT NAM (SHBVN)
Địa chỉ: Tầng 38, tòa nhà Keangnam Landmark 72 E6 PH, phường MT, quận NTL, Thành phố Hà Nội.
Đại diện theo pháp luật: Ông SHIN DONG MIN- Tổng Gám đốc của Ngân hàng
Đại diện theo ủy quyền: Ông TVT sinh năm 1993.
: Bà LTL sinh năm 1986
Ông NAĐ sinh năm 1991
Theo Giấy ủy quyền ngày 27 tháng 8 năm 2018.
Ông Thắng và bà Loan (có mặt)

Bị đơn: Anh VTT, sinh năm 1981.
HKTT: P507, T9, CT18 KĐT VH, phường GB, quận LB, Thành phố Hà Nội. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện lập ngày 28/8/2019 và lời khai tại Tòa án,đại diện nguyên đơn Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam (SHBVN) ông TVT trình bầy: Ông VTT vay vốn tại Ngân hàng theo Đơn đăng ký khoản vay tín chấp/vay thấu chi kiêm hợp đồng tín dụng, ngày 23/03/2016, với nội dung cơ bản như sau:

Số tiền vay: 168.000.000 đồng (*bằng chữ: Một tram sáu mươi tám triệu đồng*). Mục đích vay: Để tiêu dùng cá nhân và hỗ trợ gia đình. Thời hạn vay: 05 năm kể từ ngày rút vốn đầu tiên. Phương thức trả nợ (gốc, lãi): Gốc, lãi trả hàng tháng. Lãi suất vay: 13%/ năm.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, Ông VTT đã nhiều lần không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo cam kết với Ngân hàng, vi phạm các nội dung thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng nên toàn bộ khoản vay trên đã bị chuyển nợ quá hạn từ ngày 05/08/2016. Tổng dư nợ của ông Thơ tại Ngân hàng tạm tính đến 14/05/2019 là: 247,893,909 VND (Hai trăm bốn mươi bảy triệu, tám trăm chín mươi ba nghìn, chín trăm linh chín đồng)*, trong đó:* Nợ gốc là 158,910,189 VND. Lãi trong hạn là 59,918,724 VND. Lãi quá hạn là: 29,064,996 VND. Ngân hàng yêu cầu: Buộc Ông VTT phải trả Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam số tiền tạm tính đến ngày 14/05/2019 là: 247,893,909 VND *(Hai trăm bốn mươi bảy triệu, tám trăm chín mươi ba nghìn, chín trăm linh chín đồng)*. Đề nghị Tòa án tiếp tục tính lãi, lãi phạt theo Hợp đồng tín dụng và theo quy định của pháp luật cho đến ngày ông Thơ thanh toán toàn bộ khoản vay. Trường hợp ông Thơ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, đề nghị Tòa án tuyên Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam được yêu cầu cơ quan thi hành án buộc ông VTT thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Bị đơn là ông VTT đã được Tòa án tiến hành triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên không có lời khai

Tại phiên tòa: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đề nghị Tòa án buộc ông Thơ phải trả cho Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam (SHBVN) tính đến ngày 08/11/2019 tổng số tiền là 263.215.437 đồng. Trong đó tiền gốc là: 158.910.189 đồng, tiền lãi trong hạn là 70.133.076 đồng và lãi quá hạn là 34.172.172 đồng.

Tại phiên tòa đại diện VKS phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi Tòa thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Thẩm phán và Hội đồng xét xử chấp hành và thực hiện tốt các quy định của pháp luật. Các đương sự: Nguyên đơn chấp hành tốt các quy định của pháp luật còn bị đơn chấp hành không tốt các quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Sau khi phân tích đánh giá chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của đương sự tại phiên tòa xác định: Hợp đồng tín dụng là hợp pháp, đúng quy định. Quá trình thực hiện hợp đồng bị đơn là ông VTT có vi phạm nghĩa vụ trả nợ dẫn đến nợ quá hạn, vì vậy Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam (SHBVN) khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán toàn bộ khoản nợ là có căn cứ và cần chấp nhận. Đề nghị: Áp dụng điều 355 và điều 471 Bộ luật dân sự năm 2005 buộc ông VTT phải thanh toán cả gốc và lãi tính đến ngày 08 tháng 11 năm 2019 là 263.215.437 đồng. Trong đó tiền gốc là: 158.910.189 đồng, tiền lãi trong hạn là 70.133.076 đồng và lãi quá hạn là 34.172.172 đồng. Ông Thơ còn phải tiếp tục chịu lãi đối với khoản nợ chưa thanh toán theo lãi xuất hai bên thỏa thuận trong hợp đồng. Ông Thơ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

* Về tố tụng: Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam (SHBVN) khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng với ông VTT. Ông VTT hiện có HKTT tại phường LB, quận LB, Thành phố Hà Nội. Căn cứ vào khoản 3, điều 26, điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 04/2017 ngày 05 tháng 5 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cáo thì Toà án nhân dân quận LB thụ lý vụ án Tranh chấp hợp đồng tín dụng là đúng thẩm quyền và đúng quan hệ pháp luật.

Ông VTT là đương sự trong vụ án, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần đến Tòa nhưng đều vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b, d khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Thơ.

* Về nội dung: Xét yêu cầu thanh toán nợ theo hợp đồng tín dụng, Hội đồng xét xử thấy: Ngày 25/3/2016, ông VTT có ký với Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam (SHBVN) Đơn đăng ký khoản vay tín chấp kiêm hợp đồng tín dụng. Căn cứ thu nhập của ông Thơ, Ngân hàng đã đồng ý cho ông Thơ vay là 168,000,000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân và giúp đỡ gia đình, thời hạn vay, lãi suất như quy định trong hợp đồng. Sau khi được được giải ngân, tính đến ngày 18/7/2016 ông Thơ mới thanh toán trả cho Ngân hàng 9.089.811 đồng tiền gốc và 6.152.726 đồng tiền lãi. đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, ngày 05/08/2016 Ngân hàng đã chuyển sang nợ quá hạn. Tổng dư nợ của ông Thơ tại Ngân hàng tính đến ngày xét xử 08/11/2019 là: 263.215.437 đồng. Trong đó tiền gốc là: 158.910.189 đồng, tiền lãi trong hạn là 70.133.076 đồng và lãi quá hạn là 34.172.172 đồng.

Xét Đơn đăng ký khoản vay tín chấp kiêm hợp đồng tín dụng ngày 25/3/2016 giữa Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam (SHBVN) và ông VTT được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Nội dung hợp đồng không trái với quy định của pháp luật. Lãi suất cho vay đã được các bên thỏa thuận, nguyên đơn đã cung cấp bản kê thanh toán gốc và lãi của bị đơn đã đủ căn cứ khẳng định toàn bộ số nợ gốc và lãi nêu trên là đúng. Ngoài ra hợp đồng tín dụng nêu trên còn quy định về quyền trách nhiệm, nghĩa vụ của các bên và nhiều nội dung khác. Đơn đăng ký khoản vay tín chấp kiêm Hợp đồng tín dụng nêu trên có nội dung và các điều khoản quy định cụ thể , rõ ràng. Nội dung các bên thỏa thuận trong hợp đồng là hoàn toàn tự nguyện, không trái đọa đức xã hội, đúng với phạm vi ngành nghề kinh doanh và phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy Đơn đăng ký khoản vay tín chấp kiêm hợp đồng có hiệu lực pháp luật và các bên buộc phải thực hiện. Và đây cũng là căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn.

Trong Đơn đăng ký khoản vay tín chấp kiêm hợp đồng tín dụng có thể hiện mục đích vay là để tiêu dùng cá nhân và hỗ trợ gia đình, nhưng quá trình giải quyết vụ án ông Thơ cố tình không hợp tác do vậy không có căn cứ để chứng minh số tiền anh Thơ có hỗ trợ gia đình hay không do đó thấy cần buộc ông Thơ phải có nghĩa vụ đối với số tiền nợ nay.

Do chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3, điều 26, điều 35, khoản 1 điều 147, điều 227, điều 235, điều 264, điều 266, điều 273, điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 471, 474 của Bộ luật dân sự năm 2005; Luật thương mại; Luật Ngân hàng nhà nước Việt Nam; Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng. Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Luật thi hành án dân sự.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam (SHBVN).

- Xác nhận: Tính đến ngày 08/11/2019 ông VTT còn nợ Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam (SHBVN) tổng số tiền là: 263.215.437 đồng. Trong đó tiền gốc là: 158.910.189 đồng, tiền lãi trong hạn là 70.133.076 đồng và lãi quá hạn là 34.172.172 đồng.

- Buộc ông VTT phải thanh toán cho Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam (SHBVN) toàn bộ khoản nợ trên.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ này.Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí: Ông VTT phải chịu 13.160.771 đồng tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam (SHBVN) 5.673.000 đồng tiền tạm ứng án phí đó nộp theo biên lai số AA/2018/0001583 ngày 26/11/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận LB.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bản án này gồm có 02 tờ 04 trang. Tại phòng nghị án, các thành viên của Hội đồng xét xử đọc lại toàn bộ bản án này, công nhận là đúng và đầy đủ, ký xác nhận.

Hội đồng xét xử

Hội thẩm nhân dân **Chủ tọa phiên tòa**

***Nơi gửi*:**
- Các đương sự
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- VKSND quận LB;
- THADS quận LB;
- Lưu TA

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Thu Nga

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LB **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT ANM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

LB, ngày 14 tháng 10 năm 2019

Bi^an b¶n THẢO LUẬN
Toµ ¸n nh©n d©n QUẬN LB - Thµnh phè Hµ néi

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Tiến

2. Ông Nguyễn Văn Khanh

C¨n cø vµo §iÒu 235 Bé luËt tè tông d©n sù.

Ngµy 14 th¸ng 10 n¨m 2019, t¹i phßng nghÞ ¸n cña Toµ ¸n nh©n d©n quận LB, Thµnh phè Hµ Néi, Héi ®ång xÐt xö s¬ thÈm ®· tiÕn hµnh thảo luận ®èi víi vô ¸n dân sự s¬ thÈm ®· thô lý sè: 53/2019/TLST-DS ngày 02 tháng 5 năm 2019 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2019/QĐXX-ST ngày 27/9/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TNHH MTV SHINHAN VIỆT NAM (SHBVN)

Địa chỉ: Tầng 38, tòa nhà Keangnam Landmark 72 E6 PH, phường MT, quận NTL, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông TVT sinh năm 1993.

Theo Giấy ủy quyền ngày 27 tháng 8 năm 2018.

Bị đơn: Anh VTT, sinh năm 1981.

HKTT: P507, T9, CT18 KĐT VH, phường GB, quận LB, Thành phố Hà Nội.

Xét thấy: Bị đơn vắng mặt tại phiên Tòa. Ông TVT và Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên Tòa đề nghị hoãn phiên tòa.

Hội đồng xét xử sau khi thảo luận đã thống nhất 3/3 những nội dung sau:

Căn cứ vào các điều vào Điều 227 Điều 233 của Bộ luật tố tụng dân sự;

1. Hoãn phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án vụ án dân sự s¬ thÈm ®· thô lý sè: 53/2019/TLST-DS ngày 02 tháng 5 năm 2019 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2019/QĐXX-ST ngày 27/9/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TNHH MTV SHINHAN VIỆT NAM (SHBVN)

Địa chỉ: Tầng 38, tòa nhà Keangnam Landmark 72 E6 PH, phường MT, quận NTL, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông TVT sinh năm 1993.

Theo Giấy ủy quyền ngày 27 tháng 8 năm 2018.

Bị đơn: Anh VTT, sinh năm 1981.

HKTT: P507, T9, CT18 KĐT VH, phường GB, quận LB, Thành phố Hà Nội.

2. Thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa xét xử vụ án được ấn định như sau:

Phiên tòa sẽ được mở lại vào hồi 8 giờ ngày 08 tháng 11 năm 2019,

Địa điểm: Tại trụ sở tổ dân phố số 18 phường GB, quận LB, Thành phố Hà Nội.

Biên bản kết thúc cùng ngày, có thông qua mọi người công nhận đúng và cùng ký tên.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân | Chủ tọa phiên tòa

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LB **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 45/2019/QĐST-DS	*LB, ngày 14 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH HOÃN PHIÊN TÒA

Tßa ¸n nh©n d©n QUẬN LB- Thµnh phè Hµ Néi

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Tiến

2. Ông Nguyễn Văn Khanh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh Tú – Thư ký Toà án nhân dân quận LB, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận LB tham gia phiên tòa:

Ông Bùi Bách Thành – Kiểm sát viên.

Đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 53/2019/TLST-DS ngày 02 tháng 5 năm 2019 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2019/QĐXX-ST ngày 27/9/2019.

Xét thấy: Bị đơn vắng mặt tại phiên Tòa. Ông TVT Thắng và Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên Tòa đề nghị hoãn phiên tòa.

Căn cứ vào Điều 227 Điều 233 và Điều 235 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH

1.Hoãn phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 53/2019/TLST-DS ngày 02 tháng 5 năm 2019 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2019/QĐXX-ST ngày 27/9/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TNHH MTV SHINHAN VIỆT NAM (SHBVN)

Địa chỉ: Tầng 38, tòa nhà Keangnam Landmark 72 E6 PH, phường MT, quận NTL, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông TVT sinh năm 1993.

Theo Giấy ủy quyền ngày 27 tháng 8 năm 2018.

Bị đơn: Anh VTT, sinh năm 1981.

HKTT: P507, T9, CT18 KĐT VH, phường GB, quận LB, Thành phố Hà Nội.

2. Thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa xét xử vụ án được ấn định như sau:

Phiên tòa sẽ được mở lại vào hồi 8 giờ ngày 08 tháng 11 năm 2019,

Địa điểm: Tại trụ sở tổ dân phố số 18 phường GB, quận LB, Thành phố Hà Nội.

TM/Héi ®ång xÐt xö

N¬i ***nhận*:**

thÈm ph¸n - Chñ to¹ phi¸n toµ

-Nh÷ng ng-êi tham gia tè tông

-VKSND quận LB

- L-u hå s¬ vô ¸n

Hoàng Thị Thu Nga

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LB **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT ANM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

LB, ngày 08 tháng 11 năm 2019

Bi³n b¶n NGHỊ ÁN
Toµ ¸n nh©n d©n QUẬN LB - Thµnh phè Hµ néi

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Tiến

2. Ông Nguyễn Văn Khanh

C¨n cø vµo §iÒu 264 Bé luËt tè tông d©n sù.

Ngµy 08 th¸ng 11 n¨m 2019, t¹i phßng nghÞ ¸n, Héi ®ång xÐt xö s¬ thÈm ®· tiÕn hµnh thảo luận ®èi víi vô ¸n dân sự s¬ thÈm ®· thô lý sè: 53/2019/TLST-DS ngày 02 tháng 5 năm 2019 về "Tranh chấp hợp đồng thẻ tín dụng" giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TNHH MTV SHINHAN VIỆT NAM (SHBVN)

Bị đơn: Anh VTT, sinh năm 1981.

C¨n cø vµo c¸c chøng cø vµ tµi liÖu ®· ®-îc thÈm tra t¹i phi³n toµ. C¨n cø vµo kÕt qu¶ tranh luËn t¹i phi³n toµ, tr³n c¬ së xem xÐt ®Çy ®ñ, toµn diÖn c¸c chøng cø, Héi ®ång xÐt xö th¶o luËn vÒ nh÷ng vÊn ®Ò ph¶i gi¶i quyÕt trong vô ¸n, nh- sau:

1.VÒ thÈm quyÒn: Vô ¸n thuéc thÈm quyÒn cña Toµ ¸n nh©n d©n quận LB. KÕt qu¶ biÓu quyÕt ®¹t tû lÖ 3/3 = 100%.

2.VÒ ®iÒu luËt ¸p dông: Áp dụng khoản 3, điều 26, điều 35, khoản 1 điều 147, điều 227, điều 235, điều 264, điều 266, điều 273, điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự.; Căn cứ Điều 471, 474 của Bộ luật dân sự năm 2005; LuËt th-¬ng m¹i; Luật Ngân hàng nhà nước Việt Nam; Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng. Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Luật thi hành án dân sự. KÕt qu¶ biÓu quyÕt ®¹t tû lÖ 3/3 = 100%

3.VÒ quan hÖ ph¸p luËt: Tranh chÊp hợp đồng thẻ tín dụng. KÕt qu¶ biÓu quyÕt ®¹t tû lÖ 3/3 = 100%

4.VÒ c¸c vÊn ®Ò cô thÓ :

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam (SHBVN).

- Xác nhận: Tính đến ngày 08/11/2019 ông VTT còn nợ Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam (SHBVN) tổng số tiền là: 263.215.437 đồng. Trong đó tiền gốc là: 158.910.189 đồng, tiền lãi trong hạn là 70.133.076 đồng và lãi quá hạn là 34.172.172 đồng.

- Buộc ông VTT phải thanh toán cho Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam (SHBVN) toàn bộ khoản nợ trên.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ này.Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. VÒ ¸n phÝ: Ông VTT phải chịu 13.160.771 đồng tiền án phí Dân sự s¬ thÈm.

Hoàn trả lại Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam (SHBVN) 5.673.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2018/0001583 ngày 26/11/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận LB.

KÕt qu¶ biÓu quyÕt tõng vÊn ®Ò ®Òu ®¹t tû lÖ 3/3 = 100%

5.VÒ quyÒn kh¸ng c¸o: C¸c ®-¬ng sù cã quyÒn kh¸ng c¸o theo quy ®Þnh cña ph¸p luËt. KÕt qu¶ biÓu quyÕt ®¹t tû lÖ 3/3 = 100%

Bi¨n b¶n nghÞ ¸n nµy gåm cã 01 tờ 02 trang. T¹i phßng nghÞ ¸n, c¸c thµnh vi¨n cña Héi ®ång xÐt xö ®Òu ®· tõng ng-êi, tù m×nh ®äc l¹i toµn bé bi¨n b¶n nghÞ ¸n nµy, c«ng nhËn lµ ®óng vµ ®Çy ®ñ, ký x¸c nhËn .

Héi ®ång xÐt xö

Héi thÈm nh©n d©n Chñ to¹ phi¨n toµ